

TƯ TƯỞNG VỀ XÂY DỰNG ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM TRONG DI CHỨC CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH - GIÁ TRỊ VÀ BÀI HỌC LỊCH SỬ

ĐẶNG CÔNG THÀNH (*)
NGUYỄN VĂN THUYỀN (**)

Tóm tắt: Chủ tịch Hồ Chí Minh là người sáng lập và rèn luyện Đảng Cộng sản Việt Nam. Trước lúc đi xa, Người vẫn trăn trở về công tác xây dựng Đảng và nhấn gởi trong Di chúc. Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng Đảng Cộng sản Việt Nam thể hiện trong Di chúc gồm hai nội dung cơ bản: (1) Các nguyên tắc tổ chức, sinh hoạt Đảng (đoàn kết, dân chủ, phê bình và tự phê bình); (2) Vấn đề xây dựng đạo đức trong Đảng. Bài viết góp phần làm sáng tỏ tư tưởng của Người, đánh giá những giá trị lý luận và thực tiễn, từ đó rút ra những bài học cần thiết đối với công tác xây dựng Đảng ở Việt Nam hiện nay.

Từ khóa: Tư tưởng Hồ Chí Minh; Di chúc Hồ Chí Minh; xây dựng Đảng.

Abstract: Ho Chi Minh was the founder and trainer of the Vietnam Communist Party. Until death, he was concerned about the development of the party, which was shown in his testament. He pointed out two issues in the development of the communist party: (1) organization principles of the party (i.e. unity, democracy, criticism and self-criticism) and (2) ethics in the party. This article clarified Ho Chi Minh's ideology on the development of the Vietnam Communist Party, evaluating its theoretical and practical values in order to point out necessary lessons for modern days.

Keywords: Ho Chi Minh's ideology; Ho Chi Minh's testament; party development.

Ngày nhận bài: 15/5/2019; **Ngày sửa bài:** 20/7/2018; **Ngày duyệt đăng bài:** 15/9/2019.

Vào những năm cuối đời (từ 1965 đến 1969), tuy tuổi cao, công việc bận bịu nhưng Chủ tịch Hồ Chí Minh vẫn dành thời gian để viết Di chúc, căn dặn những công việc quan trọng, phòng khi đi “gặp cụ Các Mác, cụ Lênin và các vị cách mạng đàn anh khác, thì đồng bào cả nước, đồng chí trong Đảng và bầu bạn khắp nơi khỏi cảm thấy đột ngột”⁽¹⁾. Bản Di chúc mà Người để lại cho dân tộc và nhân dân ta chứa đựng những tư tưởng vô cùng sâu sắc, phản ánh nhiều nội dung trọng yếu của cách mạng Việt Nam, trong đó nổi bật nhất là tư tưởng

về xây dựng Đảng. Tư tưởng này của Người cho đến nay vẫn có giá trị hết sức to lớn đối với công tác xây dựng Đảng Cộng sản Việt Nam nói riêng, với sự nghiệp đổi mới, đi lên chủ nghĩa xã hội, phấn đấu vì một xã hội “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh” của nước ta nói chung.

(*) Khoa tư tưởng Hồ Chí Minh, Học viện Chính trị, Bộ Quốc phòng.

(**) Khoa tư tưởng Hồ Chí Minh, Học viện Chính trị, Bộ Quốc phòng.

(1) Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, tr.611.

1. Tư tưởng về xây dựng Đảng Cộng sản Việt Nam trong Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh

Đảng Cộng sản Việt Nam là đội tiên phong và là đại biểu trung thành cho lợi ích của giai cấp công nhân, nhân dân lao động và toàn dân tộc Việt Nam. Quá trình hình thành, phát triển của Đảng luôn gắn liền với vai trò của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Người chỉ rõ: “Một dân tộc, một Đảng và mỗi con người, ngày hôm qua là vĩ đại, có sức hấp dẫn lớn, không nhất định hôm nay và ngày mai vẫn được mọi người yêu mến và ca ngợi, nếu lòng dạ không trong sáng nữa, nếu sa vào chủ nghĩa cá nhân⁽²⁾”. Bởi vậy, Người đặc biệt quan tâm đến công tác xây dựng Đảng, coi đây là điều kiện tiên quyết để Đảng thật sự trong sạch, vững mạnh, xứng đáng với niềm tin yêu của nhân dân. Trong Di chúc, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đặt Đảng lên vị trí đầu tiên, đồng thời dành hơn hai trăm chữ (toàn bản Di chúc có hơn một ngàn chữ) để nói về Đảng, về các nguyên tắc tổ chức, sinh hoạt Đảng; về xây dựng Đảng thật sự thấm nhuần đạo đức cách mạng. Điều này được thể hiện như sau:

1.1. Các nguyên tắc tổ chức, sinh hoạt Đảng

Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ ba nguyên tắc quan trọng nhất trong tổ chức, sinh hoạt Đảng gồm: nguyên tắc đoàn kết; nguyên tắc dân chủ; nguyên tắc tự phê bình và phê bình. Trong đó, đoàn kết là nguyên tắc được nêu ra đầu tiên. Tư tưởng Hồ Chí Minh về đoàn kết trong Đảng được hình thành từ thực tiễn khách quan của sự nghiệp cách mạng, sự tiếp nối những giá trị tốt đẹp mà Đảng và

nhân dân ta đã tạo dựng. Đoàn kết chính là sức mạnh, là cội nguồn dẫn đến mọi thắng lợi. Ở nhiều bài viết, bài nói của mình, Hồ Chí Minh luôn nhấn mạnh vai trò của đoàn kết, đoàn kết là sức mạnh của chúng ta, “Đoàn kết, đoàn kết, đại đoàn kết. Thành công, thành công, đại thành công⁽³⁾”. Trong Di chúc, Người viết: “Nhờ đoàn kết chặt chẽ, một lòng một dạ phục vụ giai cấp, phục vụ nhân dân, phục vụ Tổ quốc cho nên từ ngày thành lập đến nay, Đảng ta đã đoàn kết, tổ chức và lãnh đạo nhân dân ta hăng hái đấu tranh tiến từ thắng lợi này đến thắng lợi khác⁽⁴⁾” và “Đoàn kết là một truyền thống cực kỳ quý báu của Đảng và của dân ta⁽⁵⁾”. Từ đó, Hồ Chí Minh yêu cầu: “Các đồng chí từ Trung ương đến các chi bộ cần phải giữ gìn sự đoàn kết nhất trí của Đảng như giữ gìn con ngươi của mắt mình⁽⁶⁾”.

Cùng nói về đoàn kết, song Hồ Chí Minh đã dùng ba cụm từ là “đoàn kết chặt chẽ”, “đoàn kết nhất trí”, “đoàn kết và thống nhất”. Theo Người, đoàn kết không phải chỉ là hình thức bên ngoài, không chỉ thể hiện ở lời nói và mang tính tạm thời, mà đoàn kết là sự gắn bó giữa các đảng viên, các tổ chức Đảng với nhau từ tư tưởng tới hành động, đoàn kết đi đến thống nhất, trước sau như một.

⁽²⁾ Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, tập 15, tr.672.

⁽³⁾ Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, tập 13, tr.120.

⁽⁴⁾ Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, tập 15, tr.621-622.

⁽⁵⁾ Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, tập 15, tr.622.

⁽⁶⁾ Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, tập 15, tr.622.

Trong Đảng không cho phép xảy ra tình trạng đề cao chủ nghĩa cá nhân, chia rẽ, bài xích, đấu đá lẫn nhau, tất cả đều phải hướng đến lợi ích tập thể, vì mục tiêu chung. Đây chính là vấn đề mang tính sống còn của Đảng. Bởi vậy, Hồ Chí Minh đã sử dụng hình ảnh “giữ gìn con người của mắt” để nói về việc giữ gìn đoàn kết.

Tiếp theo nguyên tắc đoàn kết, Chủ tịch Hồ Chí Minh đề cập nguyên tắc thực hành dân chủ rộng rãi, nguyên tắc tự phê bình và phê bình. Dân chủ thể hiện sự tôn trọng ý kiến và phát huy trí tuệ tập thể của tất cả các thành viên trong Đảng, mọi người đều được tự do bày tỏ chính kiến của mình về mọi hoạt động của Đảng (đương nhiên dân chủ ở đây là dân chủ đúng đắn chứ không phải dân chủ nửa vời, dân chủ vô lối). Tự phê bình và phê bình thể hiện thái độ của Đảng, cũng như từng đảng viên với những việc đã làm, những sai lầm đã mắc phải. Công khai thừa nhận sai lầm, tìm ra nguyên nhân sai lầm, phân tích hoàn cảnh đã khiến dẫn đến sai lầm, nghiêm cứu cần thận những biện pháp để sửa chữa sai lầm ấy - đó là dấu hiệu chứng tỏ một Đảng nghiêm túc, một Đảng dang nỗ lực làm tròn nghĩa vụ của mình. Hồ Chí Minh khẳng định: “Một Đảng mà giấu giếm khuyết điểm của mình là một Đảng hỏng. Một Đảng có gan thừa nhận khuyết điểm của mình, vạch rõ những cái đó, vì đâu mà có khuyết điểm đó, xét rõ hoàn cảnh sinh ra khuyết điểm đó, rồi tìm kiếm mọi cách để sửa chữa khuyết điểm đó. Như thế mới là một Đảng tiến bộ, mạnh dạn, chắc chắn, chân chính”⁽⁷⁾. Theo Người, nguyên tắc thực hành dân

chủ, tự phê bình và phê bình có liên hệ rất chặt chẽ với nguyên tắc đoàn kết, là cách thức để thực hiện đoàn kết. Trong Di chúc của mình, Hồ Chí Minh khẳng định: “Trong Đảng thực hành dân chủ rộng rãi, thường xuyên và nghiêm chỉnh tự phê bình và phê bình là cách tốt nhất để củng cố và phát triển sự đoàn kết và thống nhất của Đảng”⁽⁸⁾. Tuy vậy, Người tiếp tục nhắc nhở: “Phải có tình đồng chí thương yêu lẫn nhau”⁽⁹⁾, có nghĩa là tự phê bình và phê bình cần phải vừa có lý, vừa có tình; vừa kiên quyết, thẳng thắn, vừa giúp đỡ, thương yêu lẫn nhau. Không được lợi dụng tự phê bình và phê bình để khích bác, đấu đá nhau. Luận điểm này có ý nghĩa rất quan trọng trong việc thực hiện đoàn kết, tạo nên không khí thẳng thắn, cởi mở, dân chủ trong Đảng, khơi dậy tinh thần sáng tạo để xây dựng Đảng, đất nước.

1.2. Vấn đề xây dựng đạo đức trong Đảng

Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn quan tâm đến vấn đề đạo đức, coi đạo đức là yếu tố mang tính chất nền tảng của con người, cũng như tổ chức Đảng. Người khẳng định: “Cũng như sông thì có nguồn mới có nước, không có nguồn thì sông cạn. Cây phải có gốc, không có gốc thì cây héo. Người cách mạng phải có đạo đức, không có đạo đức thì dù tài giỏi mấy cũng không lãnh đạo được nhân dân”⁽¹⁰⁾. Bởi vậy,

⁽⁷⁾ Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, tập 5, tr.301.

⁽⁸⁾ Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, tập 15, tr.622.

⁽⁹⁾ Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, tập 15, tr.611.

⁽¹⁰⁾ Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, tập 5, tr.292.

trong tác phẩm *Đường cách mệnh* (1927) - tác phẩm truyền bá lý luận, tiến đến thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam và tác phẩm *Sửa đổi lỗi làm việc* (1947) dùng để triển khai học tập trong toàn Đảng, Hồ Chí Minh đều nhắc đến tư cách, đạo đức cách mạng. Tại lễ kỷ niệm 30 năm ngày thành lập Đảng (3/2/1930 - 3/2/1960), Người tự hào khẳng định: “Đảng ta là đạo đức, là văn minh”. Khẳng định này tương ứng với những gì Đảng đã làm được và phải tiếp tục cố gắng hơn nữa để trở thành một tổ chức chính trị thật sự chân chính, trung thành và hết lòng hy sinh vì độc lập tự do của dân tộc, vì hạnh phúc của nhân dân. Mong ước này của Chủ tịch Hồ Chí Minh một lần nữa được thể hiện trong Di chúc: “Đảng ta là một Đảng cầm quyền. Mỗi đảng viên và cán bộ phải thật sự thấm nhuần đạo đức cách mạng”⁽¹¹⁾.

Đạo đức cách mạng mà Chủ tịch Hồ Chí Minh yêu cầu đảng viên và tổ chức Đảng đó là phải thật sự cẩn kiệm liêm chính, chí công vô tư, phải giữ gìn Đảng ta “thật trong sạch”. Trên thực tế, Người đã sớm dự báo được những nguy cơ suy thoái, biến chất có thể xảy ra trong Đảng. Người cho rằng những căn bệnh như tham ô, lãng phí, quan liêu là giặc nội xâm, có thể khiến Đảng không làm tròn sứ mệnh của mình. Bởi vậy, Hồ Chí Minh đề cao rèn luyện đạo đức, coi cần, kiệm, liêm, chính là bốn đức tính không thể thiếu của con người, ví như trời có bốn mùa, đất có bốn phương. Người đòi hỏi đảng viên, cán bộ phải chí công vô tư, tức là một lòng, một dạ vì việc chung, đặt lợi ích tập thể lên trên lợi ích cá

nhân. Nếu mỗi đảng viên, cán bộ thật sự “cẩn kiệm liêm chính, chí công vô tư” thì Đảng mới trong sạch, vững mạnh, mới “xứng đáng là người lãnh đạo, là đấng thật trung thành của nhân dân”⁽¹²⁾. Tất cả những điều này đã được Hồ Chí Minh thực hiện, nêu gương bằng cả cuộc đời tận tụy vì dân, vì nước, hy sinh tất cả chỉ quên mình.

Có thể nói, trước lúc đi xa, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn dành cho Đảng những tình cảm tha thiết nhất. Những dòng viết về Đảng trong Di chúc tuy ngắn gọn, cô đọng nhưng cũng chính là đường hướng, khát vọng mà Hồ Chí Minh vạch ra, mong mỗi để Đảng phấn đấu, thực hiện sao cho xứng đáng với sự tin tưởng của Người.

2. Giá trị và bài học lịch sử từ tư tưởng về xây dựng Đảng Cộng sản Việt Nam trong Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh

Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn xuất phát từ suy nghĩ, tình cảm của nhân dân, gắn bó với Đảng, với dân từ tư tưởng đến hành động và bằng trọn vẹn cuộc đời. Tư tưởng Hồ Chí Minh nói chung, tư tưởng về xây dựng Đảng Cộng sản Việt Nam trong Di chúc nói riêng đã trở thành kim chỉ nam soi đường cho sự nghiệp cách mạng Việt Nam. Bởi lẽ, việc làm rõ giá trị, từ đó tìm ra những bài học lịch sử từ tư tưởng này là vấn đề có ý nghĩa hết sức thiết thực.

2.1. Giá trị của tư tưởng về xây dựng Đảng Cộng sản Việt Nam trong Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh

⁽¹¹⁾ Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, tập 15, tr.622.

⁽¹²⁾ Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, tập 15, tr.622.

Điều văn của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam được đồng chí Lê Duẩn đọc trước khi tiễn biệt Chủ tịch Hồ Chí Minh có đoạn: “Cả cuộc đời HỒ CHỦ TỊCH là tấm gương mãi mãi sáng ngời chí khí cách mạng kiên cường, tinh thần độc lập tự chủ, lòng yêu nhân dân thấm thiết, đạo đức chí công vô tư, tác phong khiêm tốn giản dị. HỒ CHỦ TỊCH dạy chúng ta: “phải giữ gìn Đảng ta thật trong sạch, phải xứng đáng là người lãnh đạo, là người đầy tớ thật trung thành của nhân dân”. Vinh biệt Người chúng ta thê: “Suốt đời học tập đạo đức, tác phong của Người, bồi dưỡng phẩm chất cách mạng, không sợ gian khổ, không sợ hy sinh, rèn luyện mình thành những chiến sĩ trung thành với Đảng, với dân, xứng đáng là người đồng chí, là học trò của HỒ CHỦ TỊCH”⁽¹³⁾. Ở đây, lời căn dặn đầy tâm huyết của Chủ tịch Hồ Chí Minh viết trong Di chúc đã được Đảng ta nhắc lại, coi đó là phương châm sống và làm việc của mình và thể hiện rõ nét ở các chủ trương, đường lối, cũng như quá trình xây dựng Đảng qua nhiều giai đoạn phát triển của đất nước.

Về mặt lý luận, Chủ tịch Hồ Chí Minh từng nói: “Đảng muốn vững thì phải có chủ nghĩa làm cốt, trong Đảng ai cũng phải hiểu, ai cũng phải theo chủ nghĩa ấy. Đảng mà không có chủ nghĩa cũng như người không có trí khôn, tàu không có bàn chỉ nam”⁽¹⁴⁾. Từ “chủ nghĩa” được Người đề cập chính là nền tảng tư tưởng cho mọi hoạt động của Đảng. Nền tảng này được Đảng Cộng sản Việt Nam xác định bao gồm: Chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, trong đó có tư

tưởng về Đảng được thể hiện trong Di chúc của Người. Những tư tưởng này đã làm tư duy lý luận của công tác xây dựng Đảng trở nên sâu sắc, phong phú, khoa học. Các nguyên tắc xây dựng Đảng và vấn đề xây dựng đạo đức của Đảng mà Chủ tịch Hồ Chí Minh nhấn nhủ trong Di chúc cũng chính là nội dung cơ bản thể hiện ở Điều lệ và các văn kiện quan trọng của Đảng Cộng sản Việt Nam. Các Nghị quyết của Đảng gần đây thể hiện hết sức rõ nét điều đó, điển hình như: Nghị quyết Trung ương 4 (Khóa XI) về một số vấn đề cấp bách trong Đảng; Nghị quyết Trung ương 4 (Khóa XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; Nghị quyết Trung ương 7 (khóa XII) về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ,... Trong những Nghị quyết vừa nêu, Đảng Cộng sản Việt Nam đã nhấn mạnh việc thực hiện các nguyên tắc tổ chức, sinh hoạt Đảng đặc biệt là nguyên tắc tập trung, dân chủ; nguyên tắc đoàn kết thống nhất, nguyên tắc tự phê bình và phê bình. Mặt khác, vấn đề xây dựng đạo đức trong Đảng được coi trọng, nhất là vấn đề nêu gương xây dựng đạo đức của đội ngũ cán bộ chiến lược. Điều này đã phản ánh việc quán triệt vận dụng

⁽¹³⁾ Điều văn của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam tại Lễ truy điệu Chủ tịch Hồ Chí Minh ngày 9-9-1969.

⁽¹⁴⁾ Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, tập 2, tr.289.

những lời dạy trong Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Về mặt thực tiễn, tư tưởng về xây dựng Đảng của Chủ tịch Hồ Chí Minh thể hiện trong Di chúc đã soi đường cho mọi hoạt động của Đảng Cộng sản Việt Nam, Tâm niệm lời Người, các tổ chức Đảng từ Trung ương đến địa phương đều hoạt động dựa trên các nguyên tắc đoàn kết thống nhất, coi đoàn kết trong Đảng là hạt nhân, là cơ sở vững chắc để thực hiện đại đoàn kết dân tộc; thực hiện tập trung dân chủ; đẩy mạnh tự phê bình và phê bình. Vấn đề xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh, nâng cao năng lực và sức chiến đấu của Đảng được đề cao. Có thể nói chính sự kiên định tư tưởng Hồ Chí Minh đã giúp Đảng vượt qua nhiều khó khăn, thử thách, thực hiện thắng lợi nhiệm vụ lãnh đạo sự nghiệp cách mạng, từ giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước đến đưa đất nước tiến hành đổi mới, đi lên chủ nghĩa xã hội, xây dựng một xã hội dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

Tuy nhiên, bên cạnh những thành tựu, công tác xây dựng Đảng của Việt Nam hiện nay còn nhiều khó khăn, hạn chế. Một số tổ chức Đảng chưa thực hiện tốt các nguyên tắc xây dựng Đảng, có nơi mất đoàn kết nội bộ, thiếu dân chủ, tự phê bình và phê bình còn mang tính hình thức. Tình trạng suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống của một bộ phận không nhỏ đảng viên, cán bộ đã trở thành một trong những nguy cơ đối với sự vững mạnh của Đảng, với sự phát triển của đất nước. Điều này chứng tỏ những lo lắng của Hồ Chí Minh là hoàn toàn có thật và tư tưởng của Người sẽ mãi có giá trị to

lớn đối với thực tiễn công tác xây dựng Đảng nói riêng, sự nghiệp cách mạng của Việt Nam nói chung.

2.2. Những bài học lịch sử từ tư tưởng về xây dựng Đảng Cộng sản Việt Nam trong Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh

Qua việc tìm hiểu nội dung, giá trị của tư tưởng về xây dựng Đảng Cộng sản Việt Nam trong Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh, chúng ta có thể rút ra một số bài học đối với công tác xây dựng Đảng hiện nay như sau:

Thứ nhất, tiếp tục đẩy mạnh xây dựng Đảng về tư tưởng, lý luận, nghiêm túc học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, đặc biệt là tư tưởng về xây dựng Đảng Cộng sản Việt Nam thể hiện trong Di chúc của Người.

Đảng Cộng sản Việt Nam được Chủ tịch Hồ Chí Minh rèn luyện và sáng lập. Từ khi ra đời cho đến nay Đảng đã không ngừng lớn mạnh, được nhân dân tin yêu. Có được điều đó là do Đảng luôn kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, kiên định vào con đường chủ nghĩa xã hội và đường lối đổi mới. Bởi vậy, việc đẩy mạnh công tác tư tưởng, lý luận của Đảng là vấn đề có ý nghĩa trọng yếu trong toàn bộ hoạt động xây dựng Đảng. Trong quá trình này, cần nghiêm túc học tập, bảo vệ và vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, đặc biệt là tư tưởng về xây dựng Đảng Cộng sản Việt Nam thể hiện trong Di chúc của Người. Việc học tập cần được tiến hành thường xuyên, liên tục với nhiều hình thức khác nhau, tránh chung chung, hình thức; nâng cao nhận thức và tính tự giác của mỗi cán bộ, đảng viên; xây dựng và nhân

rộng diễn hình tiên tiến về học tập, làm theo Di chúc của Hồ Chí Minh.

Thứ hai, thực hiện nghiêm túc các nguyên tắc tổ chức và sinh hoạt Đảng, đặc biệt là thắt chặt đoàn kết nhất trí, thực hiện dân chủ rộng rãi, đẩy mạnh tự phê bình và phê bình trong các tổ chức Đảng và đảng viên.

Các nguyên tắc tổ chức, sinh hoạt Đảng mà Chủ tịch Hồ Chí Minh nêu ra trong Di chúc là tâm huyết một đời của Người, phản ánh đường hướng của một Đảng mácxít chân chính. Nghiêm túc thực hiện các nguyên tắc này sẽ khiến Đảng phát huy được tính tích cực, sáng tạo của các tổ chức đảng, đảng viên, đảm bảo được sự thống nhất tư tưởng và hành động của toàn Đảng, xây dựng, bồi dưỡng sự tin tưởng của nhân dân đối với Đảng. Để thực hiện được điều này, Đảng cần đẩy mạnh nhận thức đối với đảng viên, nhất là cấp ủy về các nguyên tắc tổ chức, sinh hoạt Đảng và những yêu cầu của các nguyên tắc này trong tình hình mới. Thắt chặt đoàn kết, phát huy dân chủ trong Đảng gắn liền với tăng cường kỷ luật, kỷ cương, nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, tránh tình trạng đoàn kết theo kiểu bao che lẫn nhau, dân chủ hình thức. Mặt khác, việc đẩy mạnh tự phê bình và phê bình cần có quy định cụ thể, khắc phục tình trạng né nang, né tránh, ngại va chạm và bảo vệ người thẳng thắn, dám đấu tranh cho lẽ phải.

Thứ ba, đặc biệt quan tâm và tăng cường xây dựng đạo đức cho tổ chức Đảng và đảng viên.

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã yêu cầu Đảng ta phải thật sự thấm nhuần đạo

đức cách mạng. Điều này đòi hỏi công tác xây dựng đạo đức cho tổ chức đảng và mỗi đảng viên phải được quan tâm. Trên cơ sở tư tưởng của Người, Đảng ta cần xây dựng những chuẩn mực đạo đức để tổ chức Đảng, đảng viên học tập, rèn luyện. Những chuẩn mực này phải thống nhất với lý tưởng của Đảng, thể hiện phẩm chất "cần kiệm, liêm chính, chí công vô tư"; có tinh thần yêu nước, lòng trung thành, làm gương, nêu gương, danh dự, tinh thần bảo vệ lẽ phải, phê phán, đấu tranh với sai trái. Kế tiếp đó phải tích cực tuyên truyền, giáo dục để hiện thực hóa các chuẩn mực đạo đức để các tổ chức đảng, đảng viên tu dưỡng, phát huy tính tự giác của đảng viên, tạo sự thống nhất giữa nhận thức với hành động.

Thứ tư, đẩy mạnh việc đổi mới, chỉnh đốn Đảng, tăng cường, kiểm tra giám sát, xử lý đảng viên vi phạm kỷ luật Đảng, đấu tranh chống các biểu hiện suy thoái về chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống của đảng viên.

Một trong những nguyên nhân dẫn đến tình trạng một số tổ chức đảng, đảng viên không thực hiện đúng các nguyên tắc tổ chức, sinh hoạt Đảng, thoái hóa, biến chất về tư tưởng, đạo đức, lối sống là ở việc Đảng chậm đổi mới, nhiều cấp ủy, tổ chức đảng, người đứng đầu các cấp chưa có quyết tâm chính trị cao, chỉ đạo thiếu quyết liệt, còn chung chung, nhiều mặt công tác còn bất cập. Để khắc phục tình trạng này, học tập tư tưởng Hồ Chí Minh, Đảng phải không ngừng đổi mới, chỉnh đốn từ tư duy đến phương thức, cách

thức cầm quyền để phát huy truyền thống đoàn kết, tạo ra không khí cởi mở trong Đảng, xây dựng được đội ngũ đảng viên gương mẫu, đủ năng lực, phẩm chất hoàn thành các nhiệm vụ được giao. Gắn liền với việc xây dựng, chỉnh đốn Đảng, Đảng phải tăng cường kiểm tra, giám sát để phát hiện những sai trái của tổ chức Đảng, đảng viên và kịp thời xử lý kỷ luật. Mặt khác, phải đấu tranh chống những biểu hiện phi đạo đức, suy thoái về chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống của đảng viên.

Chủ tịch Hồ Chí Minh là vị lãnh tụ vĩ đại, anh hùng giải phóng dân tộc và nhà văn hóa lớn. Người đã để lại cho Đảng và nhân dân ta di sản tinh thần vô cùng quý giá. Đó chính là tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, trong đó có tư tưởng về xây dựng Đảng Cộng sản Việt Nam. Trong Di chúc, Người đã đặt Đảng lên vị trí trên hết. Hồ Chí Minh yêu cầu Đảng phải đoàn kết chặt chẽ, đồng thời khẳng định sự thắng lợi trong quá trình lãnh đạo cách mạng của Đảng là do đoàn kết và muốn thắt chặt đoàn kết, phải thực hiện dân chủ rộng rãi, đẩy mạnh tự phê bình và phê bình. Người cũng căn dặn mỗi đảng viên, cán bộ phải thấm nhuần đạo đức cách mạng, thật sự cần kiệm, liêm chính, chí công vô tư. Thực hiện Di chúc của Người, 50 năm qua, Đảng Cộng sản Việt Nam đã một lòng, một dạ phụng sự Tổ quốc, phụng sự nhân dân, không ngừng đổi mới để ngày càng trong sạch, vững mạnh. Tuy vậy, Đảng vẫn còn đối mặt với nhiều khó khăn, thử thách, tình trạng thoái hóa,

biên chất, vi phạm các nguyên tắc tổ chức, sinh hoạt Đảng vẫn tồn tại. Để khắc phục khó khăn, thử thách trên, Đảng ta phải tiếp tục quán triệt, vận dụng tư tưởng của Người lãnh đạo thắng lợi sự nghiệp sự nghiệp đổi mới, đưa đất nước lên chủ nghĩa xã hội.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Mạch Quang Thắng (2007), *Đảng Cộng sản Việt Nam - Những vấn đề cơ bản về xây dựng Đảng*, Nxb. Lao động, Hà Nội.
2. Lê Văn Yên (2010), *Chủ tịch Hồ Chí Minh với Đại hội Đảng*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
3. *Tự phê bình và phê bình trong Đảng* (2012), Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
4. Đinh Thế Huynh và các cộng sự (2015), *30 năm đổi mới và phát triển ở Việt Nam*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
5. Hội đồng lý luận Trung ương (2015), *Đảng Cộng sản Việt Nam - Trách nhiệm trước lịch sử và dân tộc*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
6. Đảng Cộng sản Việt Nam (2016), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
7. Nguyễn Phú Trọng (2017), *Xây dựng chỉnh đốn Đảng là nhiệm vụ then chốt để phát triển đất nước*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
8. Bùi Đình Phong (2018), *Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay dưới ánh sáng tư tưởng Hồ Chí Minh*, Nxb. Tổng hợp TP Hồ Chí Minh.